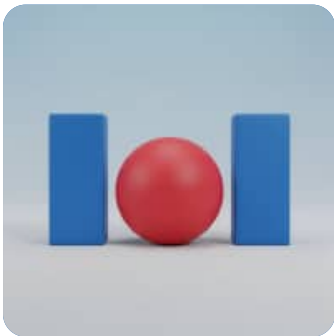


Prepositions in Vietnamese

Print single-sided, fold on the dotted centre line, cut on the grey lines

 qua	 dưới	under Họ sống dưới một cái cây lớn. They live under a big tree. Lesson 27 · Movement & Position 3	over Con mèo nhảy qua cái hộp. The cat jumps over the box. Lesson 27 · Movement & Position 3
 qua	 dọc theo	along Chúng tôi đi dạo dọc theo bãi biển. We walk along the beach. Lesson 27 · Movement & Position 3	through Anh ấy đi qua cửa. He walks through the door. Lesson 27 · Movement & Position 3
 xung quanh	 bằng qua	across Tôi băng qua đường. I go across the street. Lesson 27 · Movement & Position 3	around Mọi người đi bộ xung quanh công viên. People walk around the park. Lesson 27 · Movement & Position 3
 vào	 ra khỏi	out of Đứa trẻ chạy ra khỏi trường học. The kid runs out of the school. Lesson 27 · Movement & Position 3	into Anh ấy đi chậm rãi vào trong phòng. He walks slowly into the room. Lesson 27 · Movement & Position 3

		down Con chó đặt quả bóng xuống. The dog put the ball down. Lesson 27 · Movement & Position 3	up Cô ấy nhìn lên những đám mây. She looks up at the clouds. Lesson 27 · Movement & Position 3
		downstairs Tôi nghe thấy tiếng ồn ở tầng dưới. I hear noises downstairs. Lesson 27 · Movement & Position 3	upstairs Tôi đi lên lầu để đi ngủ. I go upstairs to bed. Lesson 27 · Movement & Position 3
		in front of Cô ấy đang đứng trước tôi. She is in front of me. Lesson 37 · Directions 2	behind Nó ở đằng sau tòa nhà đó. It is behind that building. Lesson 37 · Directions 2
		next to Cửa hàng đó ở bên cạnh nhà tôi. That store is next to my house. Lesson 37 · Directions 2	between Công viên nằm ở giữa hai ngôi nhà. The park is between two houses. Lesson 37 · Directions 2
lên	xuống		
lên lầu	tầng dưới		
đằng sau	trước		
ở giữa	bên cạnh		

 đối diện	 về phía	towards Các em nhỏ đi về phía cái cây lớn. The kids walk towards the big tree. Lesson 37 · Directions 2	across from Chúng tôi sống đối diện cửa hàng. We live across from the store. Lesson 37 · Directions 2